ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 168/BC-UBND	*Kiên Giang, ngày 02 tháng 7 năm 2018*

BÁO CÁO
Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm và chương trình chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2018

Phần thứ nhất
KIỂM ĐIỂM CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2018; các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 22/01/2018 để thực hiện, kết quả thực hiện như sau:

Kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm 2018 ước đạt 28.247,63 tỷ đồng, tăng 8,52% so với cùng kỳ, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 10,79%, đóng góp cho tăng trưởng chung 3,96 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,82%, đóng góp tăng trưởng chung 1,33 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 7,59%, đóng góp tăng trưởng chung 3,05 điểm phần trăm.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

- Về thực hiện sản xuất, tiếp tục thực hiện:

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện điều chỉnh quy hoạch nông nghiệp, nông thôn theo hướng nâng cao giá trị sản xuất theo chuỗi giá trị; nâng cao chất lượng giống (vụ Mùa và Đông Xuân lúa chất lượng cao chiếm 90,78% diện tích); phát triển cánh đồng lớn gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm và sản xuất theo nhu cầu của thị trường; đồng thời, tăng cường tập huấn chuyển giao quy trình sản xuất tốt, sản xuất an toàn và bền vững.[1]

[1] Vụ lúa Mùa và Đông Xuân 2017-2018: Tổng diện tích gieo trồng và đã thu hoạch 348.568 ha, năng suất thu hoạch đạt 6,65 tấn/ha, sản lượng 2,31 triệu tấn, tăng 18,86% so cùng kỳ. Vụ Hè Thu 2017-2018: Diện tích gieo trồng được 285.000 ha, đạt 101,78% kế hoạch; đã thu hoạch được 95.000 ha, năng suất bình quân ước đạt 5,8 tấn/ha.

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thành công Hội thảo khoa học về phát triển ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản; Hội thảo khoa học phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hằng năm, cây lâu năm, trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa giai đoạn 2017-2020.

Xây dựng nông thôn mới, từ đầu năm đến nay đã có thêm 09 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 81,8% kế hoạch năm). Toàn tỉnh hiện có 49/118 xã và 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- *Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:* Tổ chức công bố Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển ngành công nghiệp tỉnh Kiên Giang đến năm 2025, có xét đến năm 2030; ban hành quy định về hình thức và mức hỗ trợ kinh phí phát triển công nghiệp hỗ trợ địa bàn tỉnh; giá trị sản xuất công nghiệp toàn ngành 19.978 tỷ đồng, đạt 43,77% kế hoạch, tăng 9,35% so với cùng kỳ. Một số sản phẩm công nghiệp có mức tăng khá cao như: Xi măng, cá đông, tôm đông, gạch không nung, giày dép, bia các loại... Điện phục vụ bơm tát nông nghiệp, được quan tâm đầu tư 137 trạm[2], tập trung ở các huyện: Rạch Giá (35 trạm), Hòn Đất (47 trạm), Kiên Lương (02 trạm), Giồng Riềng (17 trạm), huyện Tân Hiệp (36 trạm)...

- *Giao thông - xây dựng:* Đã phê duyệt và công bố: Quy hoạch phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển giao thông bền vững đảo Phú Quốc, giai đoạn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, như: Công trình nâng cấp, mở rộng đường tỉnh ĐT.963B (đoạn Bến Nhứt – Giồng Riềng); đường 3/2 nối dài, thành phố Rạch Giá (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành); tiến hành quy hoạch các cảng phục vụ phát triển của tỉnh (cảng biển Vịnh Đầm, cảng khách Hà Tiên, cảng Rạch Giá)[3]. Giao thông nông thôn triển khai ước thực hiện 177,62 km/382 km, đạt 46,5% kế hoạch năm, nâng tổng số km đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh đến nay 5.377,62 km/7.084 km đạt 75,91%.

---

[2] Trong đó, số trạm bơm 03 pha là 133 trạm; trạm 01 pha có 04 trạm.

[3] Cảng Hành khách Rạch Giá (tỷ lệ 1/500) 27ha, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá

- *Thương mại, dịch vụ, đầu tư, kinh doanh:* Thương mại và dịch vụ tiếp tục phát triển, thị trường ổn định, hàng hóa phong phú, đa dạng; thực hiện chương trình bình ổn giá, đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, nhất là trong dịp Tết đáp ứng nhu cầu của người dân; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 47.905,64 tỷ đồng, đạt 50,16% kế hoạch và tăng 15,52% so cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu ước 268,9 triệu USD, đạt 51,71% kế hoạch và tăng 45,04 so với cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu ước 37 triệu USD, đạt 67,27% kế hoạch.

Đã chấp thuận chủ trương đầu tư 06 dự án, diện tích 151,2 ha, vốn đăng ký 6.356 tỷ đồng; quyết định chủ trương đầu tư 16 dự án, diện tích 404,8 ha, tổng vốn đầu tư 13.001 tỷ đồng; cấp mới 6 giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với diện tích 46,59 ha, tổng vốn đầu tư 2.336 tỷ đồng; thành lập mới 668 doanh nghiệp, tăng 10,78%; giải thể 121 doanh nghiệp, không tăng giảm so với cùng. Hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại được đẩy mạnh, hỗ trợ doanh nghiệp tham dự sự kiện, diễn đàn trong và ngoài nước để giới thiệu sản phẩm[4].

- *Lĩnh vực tài chính – tín dụng:* Kịp thời triển khai các chính sách thuế, đối thoại doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh... Thực hiện các biện pháp, giải pháp để tăng nguồn thu ngân sách[5], chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế có hiệu quả. Thực hiện kiểm soát chặt chẽ các khoản chi[6], nhất là chi thường xuyên; đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, an sinh xã hội, an ninh – quốc phòng và các nhiệm vụ đột xuất khác.

Ngành Ngân hàng triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phù hợp với chủ trương, điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng theo Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và phương hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của tỉnh. Nguồn vốn hoạt động và dư nợ cho vay tiếp tục tăng trưởng, tốc độ tăng trưởng và chất lượng tín dụng được kiểm soát; lãi suất huy động và cho vay ổn định; cơ cấu tín dụng tập trung chủ yếu cho các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ, lao động, việc làm, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân:*

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh quy hoạch hệ thống mạng lưới trường lớp học, kế hoạch phát triển giáo dục đào tạo đến năm 2020 phù hợp với điều kiện

---

[4] Diễn đàn Xúc tiến Đầu tư tỉnh Kiên Giang năm 2018; tổ chức đoàn xúc tiến thương mại tại Bắc Mỹ, Hội chợ Thương mại khu vực miền Đông và Tây Nam bộ Phú Quốc - Kiên Giang 2018. Tham gia các hội chợ, triển lãm, diễn đàn, hội nghị có uy tín trong nước như: Việt Nam VITM tại Hà Nội; Lễ hội Bánh dân gian Nam bộ; Lễ hội lúa gạo và triển lãm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Hội chợ - triển lãm Giống và Nông nghiệp công nghệ cao ...

[5] Tổng thu ngân sách 5.334 tỷ đồng, đạt 57,75% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 15,3 so với cùng kỳ.

[6] Tổng chi ngân sách địa phương 5.674 tỷ đồng, bằng 39,61 % dự toán năm, tăng 3,8 % so với cùng kỳ.

phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương. Đẩy mạnh phân cấp và giao quyền tự chủ cho Thủ trưởng các đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển nhà trường. Toàn tỉnh có 232 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 34,52%, tăng 31 trường so với năm học trước. Có 602 đơn vị, trường học đạt chuẩn xanh - sạch - đẹp và an toàn, đạt tỷ lệ 87,75% so với tổng số toàn tỉnh. Có 145/145 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi.

Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, không có dịch bệnh bùng phát. Chất lượng khám chữa bệnh tiếp tục được nâng lên, duy trì được các kỹ thuật y tế chất lượng cao như mổ tim hở, nong mạch vành, phẫu thuật nội soi, xạ trị điều trị bệnh ung thư... Tiếp tục triển khai nhiều giải pháp nhằm giảm quá tải ở các bệnh viện, nhất là Bệnh viện Đa khoa tỉnh; thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trên cơ sở sáp nhập các Trung tâm[7]; nhân lực y tế và giường bệnh tăng so với cùng kỳ, tỷ lệ bác sĩ/vạn dân đạt 6,8 bác sĩ/vạn dân, tăng 0,61 bác sĩ/vạn dân so cùng kỳ, số giường bệnh/vạn dân đạt 27,29 giường bệnh/vạn dân, tăng 1,68 giường bệnh/vạn dân. Tổng số người tham gia bảo hiểm y tế là 1.505.300 người, đạt 83,14% độ bao phủ bảo hiểm y, tăng 7,45% so với cùng kỳ.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao được tổ chức với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phục vụ nhân dân; các sự kiện lễ hội nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng được tổ chức tốt; tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao tỉnh lần thứ VIII. Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc tiếp tục được quan tâm thực hiện.

Công tác khoa học công nghệ được quan tâm triển khai thực hiện, năm 2018 có 12 đề tài dự án cấp tỉnh đăng ký thông qua, đã thông qua thuyết minh 10/12 đề cương. Việc triển khai áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính cấp xã được quan tâm thực hiện *(cuối năm 2017 có 107/145 xã được triển khai, 06 tháng đầu năm 2018, đang chờ kinh phí thực hiện triển khai cho 38 đơn vị còn lại)*

Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho lao động có trình độ cung ứng cho các doanh nghiệp tại các khu, cụm công nghiệp, khu du lịch và đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Giải quyết việc làm cho 19.972 lượt người lao động, đạt 57,06% kế hoạch, tăng tỷ lệ 15,2% so với cùng kỳ. Tổ chức dạy

[7] Các Trung tâm: Y tế dự phòng; Phòng chống bệnh xã hội; Phòng chống HIV/AIDS, Chăm sóc Sức khỏe sinh sản; Truyền thông giáo dục sức khỏe; Bảo vệ sức khỏe lao động và môi trường.

nghề cho 11.550 người, đạt 46,2% kế hoạch, giảm 529 người, giảm 4,38% so với cùng kỳ.

Các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, thiết thực quan tâm chăm lo gia đình chính sách, người có công. Tạo điều kiện và hỗ trợ gia đình chính sách, người có công, người nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội, trẻ em, gia đình khó khăn trong toàn tỉnh đón tết vui tươi và phấn khởi từ sự hỗ trợ, chia sẻ từ chính quyền các cấp và cộng đồng (tổng kinh phí là trên 33,5 tỷ đồng).

- *Lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối ngoại:* Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an ninh biên giới tiếp tục được giữ vững, ổn định. Các ngành chức năng đã tổ chức lực lượng, đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu. Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ huyện Giồng Riềng đúng ý định. Duy trì tốt mối quan hệ hợp tác với chính quyền và lực lượng vũ trang các tỉnh, thành của Vương quốc Campuchia; phối hợp giải quyết kịp thời các vụ việc tranh chấp, vi phạm trên biên giới, vùng biển.

- *Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã quan tâm chỉ đạo thực hiện khá tốt công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên theo dõi, nắm tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn. Qua đó đã kịp thời xử lý các điểm khiếu nại đông người, không để phát sinh điểm nóng, góp phần giữ ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nhất là thời điểm trong dịp Lễ, Tết. Đồng thời UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo các Tổ công tác hỗ trợ các huyện giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, cũng như xử lý những vướng mắc trong giải tỏa, bồi thường, trong đó có địa bàn huyện Phú Quốc; tiến hành thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn với trách nhiệm việc thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật; phối hợp tốt với cơ quan Trung ương rà soát các trường hợp khiếu nại kéo dài, phức tạp trên địa bàn.

- *Công tác cải cách hành chính nhà nước:* Thực hiện cải cách hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp. Ban hành Quy chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Quy định rõ trách nhiệm, mối quan hệ của các cơ quan trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Có kế hoạch nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh được cải thiện hơn so với năm 2017. Thực hiện việc rà soát thủ tục hành chính, cập nhật công khai 1.978 thủ tục. Công tác giải quyết thủ tục hành chính có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là công tác xử lý hồ sơ cấp đổi giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân từng bước được nâng lên[8].

2. Phối hợp công tác với các cơ quan trong hệ thống chính trị

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên giữ mối liên hệ với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan của Trung ương, các cơ quan của Đảng, Hội đồng nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân cấp tỉnh. Phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc của kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, giải quyết theo thẩm quyền các kiến nghị của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. Tổ chức giải quyết và trả lời các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp tỉnh trong công tác tiếp công dân, tiếp xúc và giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri đặt ra trong công tác giám sát, phản biện xã hội.

3. Thực hiện quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh

Ngày 18/8/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc (kèm theo Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND), trong đó xác định khi giải quyết công việc: Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Qua kiểm điểm lại cho thấy hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh tuân thủ đúng quy chế Quy chế, duy trì chế độ họp thường kỳ và họp giao ban đúng quy định, tạo điều kiện cho các ngành và địa phương tháo gỡ khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện Quy chế làm việc, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức làm việc về kinh tế - xã hội, kết hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc cho 12/15 huyện, thị xã, thành phố, tăng 7 huyện so cùng kỳ (cùng kỳ 5 huyện)

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức 247 cuộc họp, hội nghị giảm 59 cuộc so cùng kỳ (cùng kỳ 306 cuộc).

Các chủ trương, chính sách, giải pháp chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh được công khai kịp thời trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và nhiều kênh

---

[8] Đã giải quyết xong 69.895 /77.306 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 90,4%, trong đó hồ sơ đúng hẹn là 63.784 hồ sơ đạt 91,3%, hồ sơ trễ hẹn là 6.111 hồ sơ chiếm 8,7%, số hồ sơ còn lại đang trong thời gian giải quyết

thông tin khác để tổ chức, cá nhân biết và giám sát. Kịp thời thông tin những vấn đề được báo chí đề cập, dư luận quan tâm trong chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần tích cực định hướng dư luận.

II. NHẬN XÉT CHUNG

Để điều hành đạt được các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh, ngay từ những tháng đầu năm Ủy ban nhân dân tỉnh đã sớm triển khai nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018. Ủy ban nhân dân tỉnh có quyết định giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ngành để tổ chức thực hiện. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã theo sát lĩnh vực, địa bàn chỉ đạo, bám sát công việc, nắm chắc tình hình để có những chỉ đạo kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế 06 tháng đầu năm đạt mức tăng trưởng cao. Nhiều chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đạt trên 50% kế hoạch và tăng cao so với cùng kỳ. Công tác phòng chống hạn mặn, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và thủy sản được kiểm soát chặt chẽ. Chương trình xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo; thị trường xuất khẩu được mở rộng. Văn hóa, giáo dục, y tế được tăng cường nguồn lực đầu tư, tạo điều kiện phát triển tiến bộ. Các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm và đào tạo nghề, công tác dân tộc, tôn giáo được quan tâm thực hiện. Quốc phòng - an ninh được tăng cường, trật tự xã hội ổn định; các lực lương chức năng đã nắm sát tình hình, chủ động tham mưu xử lý kịp thời, ngăn chặn hiệu quả việc tụ tập đông người do kích động xấu trên mạng xã hội. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng được tăng cường; cải cách hành chính đẩy mạnh thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần tập trung chỉ đạo quyết liệt trong thời gian tới. Cụ thể:

Tình hình thiệt hại tôm nuôi trên địa bàn tỉnh đang có dấu hiệu gia tăng do môi trường bất lợi, dịch bệnh phát sinh. Sản lượng tôm nuôi đang có hướng sụt giảm.

Xây dựng cơ bản: Công tác đấu thầu ở một số gói thầu chưa thực hiện nghiêm, đầy đủ theo quy định; việc công khai, minh bạch thông tin chưa được đảm bảo; thời gian đấu thầu kéo dài, hiệu quả đấu thầu chưa đạt cao. Một số đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 624/CT-UBND của UBND tỉnh về đẩy nhanh tiến độ đầu tư công, đến ngày 30/6 vẫn còn một vài đơn vị có tỷ lệ giải ngân thấp hơn 40%, cho thấy trách nhiệm của người đứng đầu chưa cao, chưa

quyết liệt trong giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện và xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh.[9]

Hệ thống trường chuẩn quốc gia (cấp Trung học phổ thông), trường trọng điểm, trường chất lượng cao, trường ngoài công lập phát triển chậm. Đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo vẫn còn thừa, thiếu cục bộ; chất lượng giáo dục và đào tạo chưa đồng đều giữa các địa phương, giữa các trường trên cùng địa bàn cấp huyện.

Việc sắp xếp lại tổ chức, bộ máy ngành y tế chậm so với đề án đã được phê duyệt. Công tác đào tạo và thu hút cán bộ y tế chất lượng cao chưa đáp ứng được yêu cầu, hiện còn thiếu bác sỹ ở tuyến y tế cơ sở và các chuyên khoa lao, tâm thần. Chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tuy được nâng lên nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của nhân dân, đặc biệt ở tuyến cơ sở. Vẫn còn tình trạng quá tải cục bộ ở một số khoa của Bệnh viện Đa khoa tỉnh và một số bệnh viện tuyến huyện. Công tác đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm còn nhiều hạn chế, chưa được khắc phục triệt để.

Tình hình an ninh trật tự một số nơi còn diễn biến phức tạp. Mặc dù, số vụ tai nạn giao thông giảm nhưng số người chết lại tăng cao so với cùng kỳ. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh hiệu quả không cao. Công tác quản lý nhà nước về ngư trường vẫn chưa được cải thiện; tình trạng ngư dân ta sang vùng biển nước ngoài đánh bắt hải sản trái phép và tranh chấp ngư trường giữa một số ngư dân trên địa bàn còn xảy ra; tình trạng ngư dân sử dụng tàu cá không biển số, không đăng ký, đăng kiểm để khai thác thủy sản chưa được kiểm soát, quản lý chặt chẽ. Công tác bảo quản thủy sản sau khai thác còn nhiều hạn chế.

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2017 của tỉnh tiếp tục giảm so với năm 2016[10]. Nhiều chỉ số tăng điểm, nhưng có 3 chỉ số giảm điểm là: Chỉ số tính minh bạch; tính năng động của chính quyền; thiết chế pháp lý (trong đó, chỉ số tính năng động của chính quyền nằm trong nhóm thấp nhất của cả nước).

---

[9] Một số đơn vị có tỷ lệ giải ngân thấp như: Sở Văn hóa thể thao 12,99%, Sở Y tế 11,45%, Trường cao đẳng cộng đồng 8,62%, Văn phòng UBND tỉnh 8,61%, Văn phòng Tỉnh ủy 3,41%, Ban quản lý khu kinh tế 1,91%, Đài phát thanh Truyền hình 1,75%, Sở Tài nguyên và Môi trường 0,61%, Ban thực hiện dự án phát triển cơ sở hạ tầng Du lịch (GMS) 0,52%, Sở Công Thương 0%, Sở Tư pháp 0%, Sở Thông tin và Truyền thông 0%,...

[10] Tỉnh Kiên Giang xếp thứ 20 so với 63 tỉnh, thành cả nước và thứ 6 so với các tỉnh, thành khu vực đồng bằng sông Cửu Long (giảm 07 bậc so với năm 2016).

Người đứng đầu của một số sở, ngành, địa phương có việc còn thiếu chủ động, sáng tạo, nhạy bén trong việc thực hiện nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Chỉ thị chấn chỉnh (số 1127/CT-UBND ngày 14/5/2018), nhưng kỷ luật kỷ cương có nơi cũng chưa cao, việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa được tuân thủ nghiêm, đồng bộ, tham dự hội họp vẫn còn trường hợp cử không đúng thành phần, chất lượng tham mưu ngành, lĩnh vực chưa sâu, có trường hợp chưa phù hợp. Công tác phối hợp xử lý công việc của một số ngành chưa tốt, cần phải khắc phục ngay.

Phần thứ hai
CHƯƠNG TRÌNH CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư, huy động có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển; bảo đảm đạt mức tăng trưởng kinh tế

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018. Chỉ đạo kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các chỉ tiêu, lĩnh vực còn đạt thấp.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp - nông thôn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, cải thiện thu nhập của người nông dân. Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, thuỷ sản và hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông thôn.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các hộ dân và các doanh nghiệp nuôi tôm tăng diện tích và sản lượng tôm nuôi; triển khai, nhân rộng mô hình nuôi tôm công nghiệp 02 giai đoạn; khuyến khích, hướng dẫn các cơ sở thực hiện nuôi tôm nước lợ áp dụng tiêu chuẩn VietGAP và các tiêu chuẩn quốc tế khác theo yêu cầu của thị trường; phát triển các hình thức liên kết theo chuỗi từ sản xuất giống/thức ăn, nuôi trồng, tiêu thụ; tháo gỡ khó khăn vướng mắc để đẩy mạnh phát triển nuôi tôm công nghiệp nhất là vùng Tứ giác Long Xuyên.

Thực hiện có hiệu quả kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu trên địa bàn tỉnh đến năm 2030. Hướng dẫn các doanh nghiệp tiếp tục triển khai xây dựng vùng nguyên liệu phục vụ cho xuất khẩu. Tăng cường công tác chống buôn lậu, buôn bán vận chuyển hàng cấm, hàng nhập lậu, gian lận thương mại và kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng,... nhằm ổn định thị trường, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục chú trọng tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch; và triển khai có hiệu quả việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch. Tăng cường liên kết quảng bá du lịch trong và ngoài nước, đẩy

mạnh hợp tác phát triển du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

Tăng cường công tác quản lý thu, khai thác nguồn thu, triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách, chuyển giá, trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế; quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, ưu tiên chi các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, hạn chế tối đa xử lý bổ sung ngoài dự toán.

Đẩy mạnh huy động các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế xã hội. Các ngành và địa phương tăng cường phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư, các thủ tục hành chính có liên quan để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình; đẩy nhanh tiến quyết toán hoàn thành các công trình, dự án; tăng cường quản lý chất lượng các công trình, xử lý nợ đọng, không để phát sinh nợ đọng.

2. Phát triển văn hóa - xã hội và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, hoàn thiện mạng lưới trường lớp học; đẩy mạnh công tác phân luồng, hướng nghiệp sau trung học sơ sở, trung học phổ thông và liên thông giữa các chương trình giáo dục, cấp học và trình độ đào tạo.

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Giám sát chặt chẽ phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Tăng cường năng lực cho trạm y tế xã thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Nâng cao chất lượng của công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Tập trung tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng. Tăng cường quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa và các lễ hội truyền thống của dân tộc. Tiếp tục đầu tư xây dựng gắn với nâng cao chất lượng hoạt động các thiết chế văn hóa thể thao ở cơ sở. Phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Kịp thời giải quyết tâm tư nguyện vọng chính đáng, những vấn đề bức xúc của đồng bào dân tộc thiểu số; giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công với cách mạng, triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

3. Tăng cường quốc phòng - an ninh; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại

Chủ động các phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ triển khai Đề án thành lập đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Phú Quốc. Tập trung chỉ đạo, tăng cường lực lượng đấu tranh và kiên quyết xử lý tội phạm có liên quan đến đất đai, tài nguyên môi trường. Huy động các ngành, đoàn thể làm tốt công tác phòng ngừa xã hội, đi đôi với triển khai quyết liệt tấn công trấn áp tội phạm, nhằm kiềm chế và kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội 6 tháng cuối năm 2018. Tập trung tổng rà soát, phát hiện, triệt phá các băng nhóm tội phạm.

Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ huyện Vĩnh Thuận, thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành. Duy trì mối quan hệ hợp tác phát triển với các tỉnh, thành và các lực lượng củaVương quốc Campuchia. Tăng cường thực hiện các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông.

Tập trung chỉ đạo ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tàu cá, ngư dân của tỉnh vi phạm vùng biển nước ngoài và khai thác hải sản trái phép. Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng, nhằm nâng cao nhận thức cho người dân, nhất là các chủ tàu, thuyền trưởng, lực lượng ngư dân và gia đình của ngư dân. Hướng dẫn các chủ phương tiện, khi tham gia đánh bắt, khai thác phải trang bị đầy đủ các loại máy, thiết bị theo quy định (định vị, giám sát hành trình...) và các loại sổ ghi chép, nhật ký... Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động của Ban Quản lý Cảng cá, bến cá trong việc kiểm soát xuất, nhập bến, sổ ghi chép, quản lý chặt hồ sơ lưu trữ về hành trình khai thác, sản lượng khai thác... giấy chứng nhận kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác của các phương tiện theo đúng quy định.

4. Công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền

Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 29/12/2017 và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy. Thành lập Trung tâm Dịch vụ hành chính công và Trường Cao đẳng Kiên Giang. Thành lập Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố. Hoàn chỉnh Đề án sáp nhập, chia tách ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Hoàn thành việc xác định ranh giới quản lý hành chính biển, đảo trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức điều tra xã hội học đo lường mức độ hài lòng đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh. Triển khai các giải pháp nhằm cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

5. Phối hợp công tác với các cơ quan trong hệ thống chính trị.

Phối hợp chặt chẽ với HĐND tỉnh chuẩn bị tốt các nội dung trình kỳ họp thứ tám HĐND tỉnh. Phối hợp và tạo điều kiện để Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh tổ chức các hoạt động đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri và thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát. Tổ chức họp liên tịch giữa UBND tỉnh với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh để đánh giá kết quả công tác phối hợp.

Phối hợp Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể cấp tỉnh và cơ quan báo chí thực hiện tốt vai trò tham gia trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức; đặc biệt là thực hiện tốt quy chế, quy định về vai trò giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

6. Thực hiện quy chế làm việc của UBND tỉnh

Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương nâng cao tinh thần trách nhiệm thực hiện tốt Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chỉ thị số 1127/CT-UBND ngày 14/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Giám đốc các sở, Thủ Trưởng các ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã thành phố nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm trong tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; thực hiện tốt công tác phối hợp để hoàn thành nhiệm vụ chung. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, thực hiện hoàn thành các chương trình, đề án, dự án, các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao và triển khai các chương trình, đề án đã ban hành đạt yêu cầu. Chấp hành tốt chế độ hội họp, thông tin, báo cáo, đề xuất, kiến nghị kịp thời đúng quy định theo yêu cầu của UBND tỉnh hoặc yêu cầu phối hợp của các sở, ngành và đơn vị có liên quan được UBND tỉnh, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm và chương trình chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2018./.

Nơi nhận:
- VPCP (A&B);
- Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành và đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, pxquyet

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Vũ Hồng

Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang
Email: ubnd@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang
Thời gian ký: 03.07.2018 09:21:56 +07:00